TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49 /2018/HS-ST
Ngày 13/ 06/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khẹt, Ông Nguyễn Đức Quyết

Thư ký phiên toà: Ông Lường Ngọc Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Minh Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST - HS ngày 16 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56 /2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

LVL sinh năm 1995 tại xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; đảng đoàn: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ương, sinh năm 1973 và bà Lò Thị Mừng, sinh năm 1973 ; có vợ Quàng Thị Phẩm, sinh năm1995, bị cáo có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giam, giữ từ ngày 03/01/2018 đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 03/01/2018 tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện tại nhà của LVL có đối tượng LVT, có biểu hiện nghi vấn đến ma túy, tổ công tác đã kiểm tra hành chính đối với LVT, Trong quá trình kiểm tra LVT đã tự giác lấy trong túi áo bên phải đang mặc ra giao nộp 02(hai) gói nhỏ được

gói bằng giấy bạc một mặt mầu trắng, một mặt mầu vàng, bên trong có chứa chất bột mầu trắng, LVT khai là heroine, LVT vừa mua của LVL với tổng số tiền là 300.000 đồng.

Qua đấu tranh LVL khai nhận vào khoảng 10 giờ ngày 03/01/ 2018 bị cáo đang ở nhà thì thấy LVT đến nhà hỏi mua heroine, sẵn có heroine trong người Long, đồng ý bán cho LVT 01 (một) gói được gói bằng giấy bạc, một mặt mầu trắng, một mặt mầu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroine với giá 200.000 đồng, sau khi bán heroine cho LVT được 200.000 đồng, Long ra ngoài mua đồ dùng cá nhân hết 100.000,đồng còn lại 100.000 đồng, Long cất vào túi quần và đi về nhà, khi về nhà được khoảng 5 phút, Long thấy LVT quay lại nhà Long hỏi mua thêm heroine và Long đã bán cho LVT 01 (một) gói heroine với giá 100.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện M bắt quả tang, bị cáo đã tự giác giao nộp số tiền 200.000 đồng bán heroine cho LVT mà có, Long còn giao nộp thêm 01 (một) cục bột màu trắng bị cáo khai là heroine.

Ngoài ra bị cáo Long còn khai vào tối ngày 02/01/2018 bị cáo đã bán ma túy cho môt người tên là Hải biệt danh là (*Hải láo*), trú tại bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện M 01 (một) gói heroine với giá 190.000 đồng (số tiền 190.000 đồng bị cáo đã tiêu sài hết)

Cùng ngày Công an huyện M, tỉnh Sơn La, ra lệnh khám xét khẩn cấp số: 03/LKX, ngày 03/01/2018 đối với nhà ở và đồ vật của LVL. Quá trình khám xét không thu giữ được gì.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc (*một mặt màu trắng, một mặt màu vàng*) bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng của LVT giao nộp.

01 (một) cục bột màu trắng do LVL giao nộp, Long khai là heroine. Và số tiền 200.000 đồng do LVL giao nộp.

Ngày 03/01/2018 tại phòng hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: 02(hai) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc (*một mặt màu trắng một mặt màu vàng*), bên trong có chứa chất bột màu trắng, của LVT giao nộp.

Mở phong bì niêm phong của LVT: Gói thứ nhất được gói bằng giấy bạc (*một mặt màu trắng một mặt màu vàng*), bên trong có chứa chất bột màu trắng, của LVT giao nộp có khối lượng 0,03gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu LT1. Gói thứ hai được gói bằng giấy bạc (*một mặt màu trắng một mặt*

màu vàng), bên trong có chứa chất bột màu trắng, của LVT giao nộp. có khối lượng 0,04gam, lấy hết 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu LT2.

Mở phong bì niêm phong của LVL, giao nộp bên trong có một cục bột mầu trắng có khối lượng 0,06 gam, lấy hết 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu L.

Ngày 03/01/2018 cơ quan điều tra Công an huyện M ra quyết định trưng cầu giám định số: 21/QĐTCGĐ, giám định mẫu ký hiệu LT1; LT2; L có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại kết luận giám định số: 165/KLMT ngày 06/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu LT1; LT2; L là chất ma túy, loại chất heroine, có tổng trọng lượng là 0,13gam heroine.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 284/CT-VKS ngày 14/05/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo LVL về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo LVL đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVL đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt LVL từ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì do Công an huyện M niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ: LVL mua bán trái phép chất ma túy bị bắt qủa tang ngày 03/01/2018 tại P, M, Sơn La. Mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 04 dấu đỏ của phòng hình sự tham gia niêm phong tại mép giáp lai của phong bì (đựng vỏ phong bì cũ gói giấy cũ).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000.đồng, do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 290.000,đồng, do bị cáo phạm tội mà có.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo LòVăn Long không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo LVL khai nhận, ngày 03/01/2018, bị cáo đã 02(hai) lần bán ma túy cho Lò VănLVT; Lần 1: Vào khoảng 10 giờ ngày 03/01/2018, bị cáo đã bán 01(một) gói đươc gói bằng giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng bị cáo khai là heroine với giá 200.000 đồng; Lần 2: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, LVT lại đến nhà bị cáo hỏi mua heroine, bị cáo lại bán 01 (một) gói heroine đươc gói bằng giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trăng bị cáo khai là heroine với giá 100.000 đồng và bị công an huyện M bắt quả tang và bị cáo tự giác giao nộp 01 cục bột mầu trắng, bị cáo khai là heroine.

Ngoài ra bị cáo Long còn khai vào tối ngày 02/01/2018 bị cáo đã bán ma túy cho môt người tên là Hải biệt danh là (*Hải Láo*) trú tại bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện M 01 (một) gói heroine với giá 190.000 đồng (số tiền 190.000 đồng bị cáo đã tiêu sài hết).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của LVT, vật chứng thu giữ, và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo LVL, đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15

năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện M đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua, bán trái phép chất ma tuý là phạm tội, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn nhiều lần cố tình thực hiện,về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sư; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01chiếc phong bì do Công an huyện M niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ: LVL, mua bán trái phép chất ma túy,có 7 dòng chữ ký và 7 dòng họ tên, 04 dấu đỏ của phòng hình sự tham gia niêm phong tại mép giáp lai của phong bì (đựng vỏ phong bì cũ gói giấy cũ)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, (*do bị cáo phạm tội mà có)*

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 290.000 đồng, do bị cáo phạm tội mà có

Về nguồn gốc số ma túy LVL, khai mua của một người tên là Hải nhà ở thành phố Sơn La, bị cáo không biết rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể của Hải. Do không xác định được họ tên, địa chỉ đầy đủ của Hải người bán ma túy cho bị cáo, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án cần chấp nhận.

Đối với LVT, là người hai lần mua ma túy của LVL vào ngày 03/01/2018, với mục đích mua để sử dụng, khối lượng ma túy là 0,07 gam heroine, nên không đủ để xử lý hình sự đối với LVT. Nên cơ quan điều tra Công an huyện M,

đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với LVT, là có căn cứ theo đúng quy định pháp luật. Cần chấp nhận.

Đối Với người thanh niên tên là Hải (*có biệt danh tên là Hải láo)* bị cáo khai đã bán ma túy cho Hải(láo).Trú tại bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện M, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã xác minh tại bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện M, tỉnh Sơn La, có đối tượng tên là Nguyễn Đức Duy, sinh năm 1992 (*có biệt danh Hải láo*) hiện nay Nguyễn Đức Duy *(Hải Láo*), không có mặt tại đia phương. Nên cơ quan điều tra tách hành vi của Nguyễn Đức Duy*(Hải láo*), để tiến hành xác minh xử lý khi có đủ căn cứ, cần chấp nhận

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố bị cáo LVL phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt LVL 07 (bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 03/01/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01chiếc phong bì do Công an huyện M niêm phong dan kín mặt trước ghi vật chứng vụ: LVL mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt qủa tang ngày 03/01/2018, tại P-M -Sơn La, mặt sau có 07 dòng chữ ký và 07 dòng họ tên, 04 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự tham gia niêm phong tại mép giáp lai của phong bì (đựng vỏ phong bì cũ gói giấy cũ)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 290.000 đồng, do bị cáo phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/05/2018 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M).

3. Về án phí: khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện M:2
- Bị cáo:1
- Chi cục THADS huyện M:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Minh Quân